

MA TRẬN PHÂN NHIỆM CDR CTĐT VÀ CÁC HỌC PHẦN

Bảng B1. Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra CTĐT và các học phần

TT	Mã HP	Tên học phần	1.1		1.2		1.3			2.1		2.2			3.1			3.2			4.1			4.2		4.3	
			1.1.	1.1.	1.2.	1.2.	1.3.	1.3.	1.3.	2.1.	2.1.	2.2.	2.2.	2.2.	3.1.	3.1.	3.1.	3.2.	3.2.	3.2.	4.1.	4.1.	4.1.	4.2.	4.2.	4.3.	4.3.
1	NUR30001	Nhập môn ngành Điều dưỡng				K2							A2						S2					C2			
2	NUR30002	Sinh học và di truyền			K2							A2					S2							C3			
3	NUR30003	Hóa học			K2							A2					S2										
4	INF20004	Tin học			K3							A2							S3								
5	NUR30004	Nghiên cứu và thống kê y học				K2				S2			A3														
6	POL11001	Triết học Mác-Lênin	K3									A2															
7		Ngoại ngữ 1 (Anh, Đức, Nhật)										A2								S3							
8	NUR30005	Giải phẫu lâm sàng				K3							A3			S3					K3				C3		
9	NUR30006	Hóa sinh			K3							A2				S3											
10	NUR30007	Điều dưỡng cơ sở I					K3		S2					A3			S3					K3					C2
		Kỹ năng mềm																									
	NAP10001	Giáo dục quốc phòng 1(Đường lối QPAN)																									
	NAP10002	Giáo dục quốc phòng 2(Công tác QPAN)																									
	NAP10003	Giáo dục quốc phòng 3 (Quân sự chung)																									
	NAP10004	Giáo dục quốc phòng 4 (Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật)																									
	SPO10001	Giáo dục thể chất																									
11	POL11002	Kinh tế chính trị Mác-Lênin		K3								A2															
12		Ngoại ngữ 2 (Anh, Đức, Nhật)										A3								S4							
13	NUR30008	Sinh lý người				K3							A3								K3						

Bảng B2. Ký hiệu về trình độ năng lực (TĐNL) và đối sánh với các thang phân loại

	Crawly, 2001	Có trải nghiệm qua hoặc gặp qua	Có thể tham gia vào và đóng góp	Có thể hiểu và giải thích	Có kỹ năng trong thực hành hoặc thực hiện	Có thể lãnh đạo hoặc đổi mới
Mức độ thành thạo dựa vào hoạt động	MIT	0.1 --> 1.0	1.1 --> 2.4	2.5 --> 3.4	3.5 --> 4.4	4.5 --> 5.0
				C3	C4	C5
Lĩnh vực về nhận thức	Bloom, 1956	-----	- Biết	- Hiểu	- Áp dụng; - Phân tích	- Tổng hợp; - Đánh giá
	Anderson et al., 2001	-----	- Nhớ	- Hiểu	- Áp dụng; - Phân tích	- Đánh giá; - Sáng tạo
			K2	K3	K4	K5
Lĩnh vực về tâm vận động	Simpson, 1972	- Nhận thức; - Thiết lập	- Làm theo hướng dẫn	- Thuần thực	- Thành thạo kỹ năng phức tạp; - Thích ứng	- Sáng chế
	Dave, 1975	- Bắt chước có quan sát	- Làm lại theo cấu trúc nội tâm	- Chính xác hóa hoạt động của cơ bắp	- Hoàn thiện thứ tự các hoạt động	- Sáng tạo kỹ năng, kỹ xảo mới
		S1	S2	S3	S4	S5
Lĩnh vực về cảm xúc	Krathwohl, Bloom & Masia, 1972	-----	- Tiếp nhận hiện tượng	- Phản ứng với hiện tượng	- Chấp nhận giá trị (Valuing)	- Tổ chức; - Ứng xử
			A2	A3	A4	A5